

Số 45 /KH-TrMNHB

Điện Biên Phủ, ngày 28 tháng 8 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG VÀ KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

#### A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC

Căn cứ Quyết định số 1392/UBND, ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 2146/SGDĐT-GDMN ngày 10/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 1204/PGDDĐT ngày 20/8/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo V/v triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ;

Căn cứ văn bản số 1189/PGDDĐT-GDMN ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non, năm học 2024 - 2025;

Căn cứ văn bản số 539/PGDDĐT-TCCB ngày 20/4/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm 2024 (năm học 2024-2025)

Căn cứ vào tình hình phát triển Giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ nói chung, phường Mường Thanh nói riêng. Nay trường Mầm non Hoa Ban xây dựng Kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Năm học 2024 – 2025 với chủ đề “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng”. Trường Mầm non Hoa Ban tiếp tục thực hiện tốt việc đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, triển khai tới CBGVNV đầy đủ, kịp thời, đúng tinh thần văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý liên quan đến giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, của trường. Cụ thể:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chuyên đề năm 2024; Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN, cơ sở GD phổ thông, cơ sở GDTX; thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; thực hiện nghiêm Chỉ thị 08/CTTTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường, bằng những việc làm, hành động cụ thể trong công việc và cuộc sống hằng ngày của mỗi CBGVNV.

Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để tham gia tập huấn thí điểm Chương trình GDMN mới tại các cơ sở giáo dục. Tiếp tục tổ chức chất lượng, hiệu quả giáo dục Quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo trong nhà trường. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

Tổ chức tổng kết, đánh giá triển khai thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, giai đoạn 2021-2025 bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT - BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo. Đẩy mạnh tạo môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh thông qua bài hát, nghe kể chuyện, đọc thơ, hoạt động thực hành, trải nghiệm.

Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em Đẩy mạnh việc thực hiện các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường.

Tích cực tham mưu và đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục nhằm nâng cao các điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định nhằm phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, cá nhân cùng tham gia xây dựng và thực hiện kế hoạch.

Triển khai thực hiện công tác giám sát, quản lý, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong nhà trường; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện các hoạt động của nhà trường theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tiếp tục rà soát các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất và thực hiện chế độ đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách cho giáo viên, học sinh bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng công tác PCGDMNT5T theo Kế hoạch số 1565/KH-UBND, ngày 17/8/2021 của UBND thành phố về Kế hoạch phổ cập giáo dục – xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Thực hiện đúng quy định về quản lý tài chính trong nhà trường đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường công tác tuyên truyền về các hoạt động giáo dục của nhà trường; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06, đặc biệt là công tác quản trị, quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Tiếp tục tham mưu, xây dựng kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT. Năm học 2024-2025 nhà trường hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận lại trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo lộ trình.

Tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng

dạy và học tập” bảo đảm thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường. Đưa nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực" thành các hoạt động thường xuyên, tự giác trong nhà trường.

## II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

### 1. Thuận lợi

Trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ, của cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, phụ huynh tại các nhóm, lớp trong sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

Đội ngũ CBGVNV có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, giáo viên ngày càng được nâng lên, ý thức tổ chức kỷ luật cao, năng động sáng tạo trong mọi lĩnh vực, nhiệt tình trong công việc đáp ứng được với yêu cầu của giáo dục mầm non trong thời kỳ đổi mới.

Học sinh phần lớn là con của cán bộ, viên chức trong địa bàn phường đã học qua chương trình nhà trẻ, mẫu giáo bé và mẫu giáo nhỡ.

Cơ sở vật chất, trường lớp khang trang; trang thiết bị dạy và học đầy đủ, đồng bộ và tiếp tục được phòng Giáo dục quan tâm đầu tư, nâng cấp trong năm học.

### 2. Khó khăn

Một số giáo viên tuổi đời cao các môn năng khiếu, khả năng giao tiếp, tác phong sư phạm, việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy còn có những hạn chế nhất định.

## III. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỦA NĂM HỌC TRƯỚC

### 1. Kết quả thi đua

#### \* Cá nhân:

- Đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: 10/29 đ/c đạt tỷ lệ 34,5%. Trong đó nữ 10/10 đ/c đạt tỷ lệ 100% (Phạm Thị Lợi, Phạm Thị Thu, Đỗ Thị Hương, Nhữ Thị Hà, Phạm Thị Diệp, Đinh Thị Bích Phượng, Cao Thu Hà, Nguyễn Thị Hồng, Cà Thị Tâm, Lò Thị Vui).

- Đạt danh hiệu lao động tiên tiến: 28/29 đ/c đạt tỷ lệ 96,6%. Trong đó nữ 26/28 đ/c đạt tỷ lệ 92,9% (01 đ/c kế toán tập sự chưa đủ thời gian đề nghị công nhận).

- UBND thành phố tặng giấy khen: 7/29 đ/c đạt tỷ lệ 24,1%. Trong đó nữ 7/7 đ/c đạt tỷ lệ 100% (Cao Hiền Dịu, Phạm Thị Quyết, Lê Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Hợp, Ngọc Thị Lan, Vũ Thị Hồng Huệ, Đậu Thị Bắc).

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen: 01 đồng chí (Phạm Thị Lợi).

#### \* Tập thể:

- UBND thành phố công nhận danh hiệu: Tập thể lao động tiên tiến.

- Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen.

- UBND tỉnh công nhận danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc.

### 2. Kết quả thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

#### 2.1. Kết quả thực hiện các cuộc vận động

- 100% CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép, tích hợp tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào các hoạt động giáo dục trẻ trong ngày, phù hợp với từng chủ đề, từng độ tuổi. Nhà trường và các nhóm, lớp trang trí tranh tường, góc tuyên truyền một số hình ảnh về tình cảm và việc làm đầy tình thương yêu Bác đối với các cháu thiếu niên nhi đồng, với nhân dân và đồng bào cả nước... dạy trẻ thuộc bài hát, bài thơ, câu truyện về Bác Hồ muôn vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam.

- Mỗi CBGVNV là tấm gương đạo đức cho trẻ noi theo về tác phong làm việc, quan hệ, ứng xử đúng mực với các bậc phụ huynh và học sinh; tình yêu thương giữa cô và trẻ, giữa cô với cô, cô với phụ huynh; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, xanh, sạch, đẹp phù hợp với trẻ mầm non.

- Đánh giá sự phát triển của trẻ hàng ngày, sau mỗi chủ đề, giai đoạn và cuối độ tuổi với mục tiêu không chạy theo thành tích. Nghiêm túc đánh giá, xếp loại chất lượng CBQL, giáo viên theo quy định.

- Trong năm học không có cán bộ, giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm qui chế chuyên môn, nội qui của nhà trường, của ngành.

- CBGVNV luôn tích cực tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nâng cao chất lượng các giờ dạy, chất lượng của các hội thi của cô và của trẻ đạt kết quả cao.

## **2.2. Kết quả thực hiện phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"**

- Phong trào đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của giáo viên, xây dựng mối quan hệ cởi mở, thân thiện giữa CBGVNV với các bậc phụ huynh; giành những tình cảm gần gũi với trẻ, hết lòng yêu thương, chăm sóc trẻ như con mình.

- Luôn làm mới và thay đổi môi trường bên ngoài lớp học bằng việc trồng cây cảnh, bồn hoa, trang trí tranh tường, làm các khẩu hiệu về bảo vệ môi trường, tổ chức các hoạt động hàng ngày ở trường của cô và trẻ (cùng cô chăm sóc cây tại các góc thiên nhiên của lớp, nhặt lá cây ở sân trường,...). 100% các nhóm, lớp trang trí, tạo môi trường học tập phù hợp từng chủ đề, phù hợp với trẻ mầm non, làm tốt công tác tham mưu với phòng Giáo dục trang cấp bổ sung đồ dùng, đồ chơi cho các nhóm, lớp đủ về danh mục theo quy định, đảm bảo thẩm mỹ và an toàn đối với trẻ tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, khám phá và trải nghiệm thực tế.

- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục trong ngày theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ, trẻ hứng thú tham gia các hoạt động giáo dục đạt kết quả cao.

- Trẻ có nề nếp tốt trong các hoạt động học tập, vui chơi, chào hỏi lễ phép, bảo vệ môi trường sạch đẹp, biết chăm sóc cây cảnh trên sân trường, góc thiên nhiên, cùng cô giáo trang trí lớp học thân thiện, đẹp mắt, phù hợp chủ đề.

### **3. Chất lượng chăm sóc, giáo dục**

#### **3.1. Chất lượng chăm sóc:**

Tổng số trẻ được theo dõi sức khỏe: 337/337 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.

#### **- Cân nặng:**

+ Trẻ có cân nặng bình thường: 334/337 trẻ, đạt tỷ lệ 99,1%.

- + Trẻ thừa cân (nguy cơ béo phì): 0
- + Trẻ béo phì: 0.
- + Trẻ SDD thể gầy còm mức độ nhẹ cân: 3/337 trẻ chiếm tỷ lệ 0,9%.
- + Suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nặng: 0.

**- Chiều cao:**

- + Trẻ có chiều cao bình thường: 334/337 trẻ, đạt tỷ lệ 99,1%.
- + Suy dinh dưỡng thể thấp còi: 3/337 trẻ, chiếm tỷ lệ 0,9%.
- + Suy dinh dưỡng thể thấp còi mức độ nặng: 0.

**- BMI:**

- + Trẻ phát triển bình thường: 87/337 trẻ, đạt tỷ lệ 25,8%.
- + Trẻ thừa cân (nguy cơ béo phì): 3/337 trẻ = 0,9%
- + Trẻ béo phì: 6/337 trẻ = 1,8%.
- + Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nhẹ cân: 0
- + Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 0.

-> Giảm tỷ lệ trẻ SDD từ đầu năm đến cuối năm học được 1,3% (chiều cao) và 1,0% (cân nặng). BMI: xóa hoàn toàn trẻ suy dinh dưỡng ở thể gầy còm; trẻ thừa cân giảm 02 trẻ = 0,6% trẻ; trẻ béo phì giảm 01 trẻ = 0,3%.

### 3.2. Chất lượng giáo dục

- Tổng số trẻ được đánh giá: 337/337 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.
- Số trẻ đạt mục tiêu phát triển của mỗi chủ đề: 333/337 trẻ đạt 98,8%.
- Số trẻ chưa đạt mục tiêu phát triển của độ tuổi: 4/337 trẻ chiếm 1,2%.
- Tổng số chỉ số trẻ được đánh giá: 115 chỉ số.
- 98,8% trẻ đạt yêu cầu các mục tiêu của Chương trình giáo dục nhà trường; kế hoạch giáo dục năm các nhóm, lớp; trẻ mạnh dạn tự tin, có kỹ năng giao tiếp tốt, trẻ ngoan, lễ phép.

### 3.3. Kết quả các hội thi

- Tổ chức thành công hội thi bé khỏe - bé ngoan cấp trường với 289 trẻ tham gia dự thi. Kết quả: 01 giải đặc biệt, 72 giải nhất, 93 giải nhì, 97 giải ba và 26 giải khuyến khích.

## 4. Chất lượng giảng dạy

### 4.1. Xếp loại chuyên môn

- Giáo viên xếp loại giỏi: 19/23 đ/c đạt 82,6%.
- Giáo viên xếp loại khá 4/23 đ/c đạt 17,4%.
- Giáo viên xếp loại trung bình: 0.

### 4.2. Xếp loại CBGV theo các Chuẩn đã ban hành

**\* Xếp loại Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn phó hiệu trưởng**

- Mức tốt: 3/3 đ/c, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó nữ 3/3 đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

**\* Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp GVMN**

- Mức tốt: 19/23 đ/c đạt 82,6%. Trong đó nữ 19/19 đ/c, đạt tỷ lệ 100%.
- Mức khá: 4/23 đ/c, đạt tỷ lệ 17,4%. Trong đó nữ 4/4 đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

#### 4.3. Giáo viên dạy giỏi các cấp

- Giáo viên dạy giỏi các cấp: 19/23 đ/c đạt 82,6% (cấp trường: 4/23 đ/c đạt 17,4%, cấp thành phố: 8/23 đ/c đạt 34,8%, cấp tỉnh: 7/23 đ/c đạt 30,4%); giáo viên xếp loại khá 4/23 đ/c đạt 17,4%.

- Giáo viên biết UDCNTT thành thạo vào giảng dạy: 19/23 đ/c đạt 82,6%. Trong đó nữ 19/19 đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- Giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm giáo án điện tử: 23/23 đ/c đạt 100%. Trong đó nữ 23/23 đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

#### 4.4. Kết quả các cuộc thi:

Tham gia giao lưu “Bé với ngày hội văn hóa các dân tộc” cấp cụm trường. Nhà trường tham gia 03 nội dung như trình diễn trang phục dân tộc, năng khiếu, chung sức. Kết quả: 03 giải nhất. 02 giải nhì và 03 giải ba.

### 5. Kết quả công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, công nhận phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi

#### \* Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia

Triển khai kịp thời tới toàn thể CBGVNV Kế hoạch tự đánh giá theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Nhà trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá nghiên cứu các tiêu chuẩn đánh giá do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đánh giá thực trạng chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; cơ sở vật chất, các vấn đề liên quan khác của nhà trường để điều chỉnh tiêu chí chưa đạt được, đặc biệt làm tốt công tác tham mưu nâng cao tiêu chuẩn về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học... nhằm đáp ứng quy định về kiểm định chất lượng cấp độ 2, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, ngoài ra để nâng cao các tiêu chuẩn đã đạt được thì nhà trường đã tích cực thực hiện nhiều biện pháp như kịp thời kiện toàn tổ chức và quản lý nhà trường ngay từ đầu năm học; thường xuyên đổi mới hình thức, phương pháp bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên, chất lượng CSGD trẻ, xây dựng cảnh quan môi trường luôn sáng - xanh - sạch - đẹp, làm tốt công tác XHH đạt kết quả cao.

#### \* Công tác công nhận phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi

Nhà trường đã triển khai kịp thời và thực hiện nghiêm túc văn bản chỉ đạo của các cấp, thực hiện tốt các tiêu chí của công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi; quan tâm, ưu tiên cho khối mẫu giáo 5 tuổi như: Tham mưu với Phòng Giáo dục đầu tư CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định, lựa chọn và phân công đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững vàng dạy các lớp mẫu giáo 5 tuổi. Bổ sung và hoàn thiện phiếu điều tra của từng hộ gia đình, nhập dữ liệu PCGDMN cho trẻ năm tuổi theo quy định. Phòng Giáo dục giao 293 học sinh, nhà trường huy động: 337/293 trẻ vượt chỉ tiêu 44 trẻ = 15,0%. Trong đó tỷ lệ huy động trẻ từ 3 -> dưới 36 tháng 72/128 trẻ đạt 56,3% vượt 6,3% so với chỉ tiêu được giao; trẻ 3->5 tuổi: 205/205 trẻ đạt 100%; trẻ MG 5 tuổi huy động 67/67 trẻ đạt 100% đạt chỉ tiêu PGD giao. Chi trả tiền hỗ trợ chi phí học tập; miễn giảm học phí cho học sinh được thụ hưởng chế độ chính sách

của nhà nước với tổng số tiền là 6.700.000 đồng. Năm học 2023-2024 phường Mường Thanh tiếp tục được công nhận duy trì đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi.

### **6. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

- Năm học 2023- 2024 nhà trường đã làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục đề tu sửa CSVC; mua sắm các thiết bị, đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho công tác bán trú (phục vụ trực tiếp học sinh); hoạt động học tập và phong trào, tôn tạo cảnh quan môi trường (vận động tài trợ) với tổng giá trị trên 100 triệu đồng.

### **7. Kết quả các lĩnh vực công tác khác**

- 100% CBGVNV chấp hành tốt đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước.

- Tích cực tổ chức tuyên truyền, giáo dục CBGVNV thực hiện Chỉ thị 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/12/2019 của Chính phủ, các Chỉ thị của Thủ tướng về công tác bảo đảm TTATGT; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt Quyết định số 1317/QĐ - TTg ngày 28/08/2020 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định Phê duyệt đề án tuyên truyền về An toàn giao thông trên các phương tiện giao thông đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở giai đoạn 2020 – 2025; Kế hoạch số 351/KH-SGDĐT ngày 06/4/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện Chiến lược bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố, giai đoạn 2021-2030. Triển khai thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” cho trẻ mẫu giáo; tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục an toàn giao thông cho trẻ theo hướng dẫn của Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Kết quả:

+ 100% giáo viên tại các nhóm, lớp lồng ghép phù hợp, hiệu quả nội dung giáo dục ATGT vào chủ đề và các hoạt động hàng ngày của trẻ.

+ Tổ chức thành công chương trình “Tôi yêu Việt Nam” cho trẻ mẫu giáo.

+ 100% CBGVVCNV nghiêm túc thực hiện Luật ATGT.

- 100% CBGVVCNV thực hiện tốt công tác xã hội như: Tham gia các quỹ ủng hộ vì người nghèo, quỹ vì trẻ thơ; ủng hộ bão lũ, thiên tai trong và ngoài nước,...

- 100% CBGVVCNV không mắc phải tệ nạn xã hội, viên chức và người lao động đều có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất cao.

- 100% gia đình viên chức và người lao động đạt gia đình văn hóa.

## **B. NỘI DUNG, MỤC TIÊU PHẤN ĐÁU, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024- 2025**

### **I. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **1. Chỉ tiêu thi đua**

##### **\* Cá nhân**

- Danh hiệu lao động tiên tiến: 29/29đ/c đạt tỷ lệ 100%. Trong đó nữ 27/29đ/c đạt tỷ lệ 93,1%.

- Danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: 10/29đ/c đạt tỷ lệ 34,5%. Trong đó nữ 10/10đ/c đạt tỷ lệ 100%.

- UBND thành phố tặng giấy khen: 7/29đ/c đạt tỷ lệ 24,1%. Trong đó nữ 7/7đ/c đạt tỷ lệ 100%.

- Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen: 1/29d/c đạt tỷ lệ 3,4%. Trong đó nữ 1/1d/c đạt tỷ lệ 100% (Đỗ Thị Hương).

\* **Tập thể:** Trường đăng ký tập thể lao động tiên tiến; tập thể tiên tiến xuất sắc và đề nghị Thủ tướng tặng Cờ thi đua xuất sắc.

## 2. Nội dung thi đua

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 22/4/2019 Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2136/QĐ-SGDĐT ngày 29/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế văn hóa công sở tại cơ quan, đơn vị trường học và quy chế ứng xử của của công chức, viên chức, học sinh, sinh viên ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

- Phát động phong trào thi đua (4 đợt) xuyên suốt năm học thông qua các hội thi, các ngày hội, ngày lễ trong năm.

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” bảo đảm thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường, đưa nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thành các hoạt động thường xuyên, tự giác của mỗi CBGVNV trong nhà trường. Tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng xuyên suốt năm học nhằm tạo động lực động viên, khuyến khích và tôn vinh các tập thể và cá nhân phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “Dạy tốt - học tốt”, năng động, lao động sáng tạo, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2024-2025.

## 3. Biện pháp thực hiện

- Phát động thi đua năm 2024 với chủ đề “Dân chủ, đoàn kết; kỷ cương, trách nhiệm; sáng tạo, phát triển”. Tập trung đổi mới nội dung, phương thức, biện pháp tổ chức phong trào thi đua đảm bảo sát với yêu cầu nhiệm vụ giáo dục mầm non theo văn bản chỉ đạo của các cấp.

- Tích cực hưởng ứng, tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua trọng tâm do Thủ tướng Chính phủ phát động, các cuộc vận động gồm: Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025, Phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, Phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025; phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025; phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Tổ chức triển khai thực hiện phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”.

- Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, ban hành Quy chế, kế hoạch thi đua, khen thưởng; kịp thời phổ biến rộng rãi đến cán bộ, giáo viên, nhân viên về mục tiêu, yêu cầu, nội dung kế hoạch của phong trào thi đua, khen thưởng; phát động các đợt thi đua.



Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường tổ chức cho viên chức và người lao động ký giao ước thi đua.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm đối với mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Chính quyền và Công đoàn nhà trường nghiên cứu và thường xuyên quán triệt tới toàn thể CBGVNV thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ chính trị (Khóa XI) về *tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng*; triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Thi đua - Khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022 của Quốc hội; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục; Quyết định số 270/SGDĐT-QĐ, ngày 7/5/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên. Căn cứ vào điều kiện, khả năng, năng lực mỗi CBGVNV, cá nhân xây dựng nội dung phần đấu cụ thể nhằm đạt được các tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích CBGVNV phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua, năng động, sáng tạo, lập thành tích thiết thực chào mừng các ngày kỷ niệm lễ lớn trong năm.

- Tạo điều kiện, động viên CBGVNV tham gia tích cực, có chất lượng trong các hội thi, sự kiện, lễ/hội của trường, lớp và các cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất.

- Khuyến khích CBGVNV tích cực nghiên cứu, mạnh dạn đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, cải tiến công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ để có nhiều sáng kiến trong việc thực hiện nhiệm vụ theo từng lĩnh vực công tác.

- Cụ thể hóa các nội dung thi đua cho từng đợt phù hợp với thời gian hoạt động trong năm học. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể; Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, các nhóm, lớp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua theo kế hoạch hàng tháng.

- Nghiêm túc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng hàng tháng, học kỳ. Đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân xuất sắc, điển hình. Nghiêm khắc xử lý với cá nhân vi phạm quy chế và không hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng sau khi kết thúc mỗi đợt thi đua, cuối năm học nhằm đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua. Phát hiện tuyên truyền phổ biến để học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến. Quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc những mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ năm học đề ra.

## II. QUY MÔ TRƯỜNG LỚP

### 1. Chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp

- Tổng số học sinh toàn trường: 322 trẻ được chia làm 12 nhóm, lớp. Trong đó có 05 trẻ nhà trẻ đăng ký sau tết mới ra lớp.

- Nhóm trẻ: 3 nhóm: Số trẻ: 50 (05 trẻ đăng ký sau tết mới ra lớp).

- Khối mẫu giáo: 9; Số trẻ: 272
- + Lớp MG 3 - 4 tuổi: 3; Số trẻ: 89
- + Lớp MG 4 - 5 tuổi: 3; Số trẻ: 88
- + Lớp mẫu giáo 5 tuổi: 3; Số trẻ: 95
- Kế hoạch giao: 295 cháu, hiện tại vượt 22 trẻ tăng 7,5% so với kế hoạch được giao.
- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi trên địa bàn phụ trách (phổ 1 đến 5).
- Trẻ từ 3 – 5 tuổi 205/205 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.
- Trẻ 5 tuổi: 70/70 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.
- Hiện tại trẻ từ 03 tháng tuổi -> dưới 36 tháng tuổi: 50/100 trẻ, đạt tỷ lệ 50% đã đạt chỉ tiêu PGD giao tại văn bản số 539/PGDĐT-TCCB ngày 20/4/2024.

## **2. Biện pháp phát triển và duy trì số lượng:**

- Điều tra chính xác số trẻ trong độ tuổi trên địa bàn.
- Giao chỉ tiêu cụ thể về số lượng và việc duy trì số lượng học sinh đến cuối năm học cho từng nhóm, lớp.
- Chi đạo các lớp thực hiện tốt công tác đón và trả trẻ như: Có thái độ cởi mở, thân thiện, gần gũi hòa nhã với các bậc phụ huynh, thường xuyên trao đổi, thông tin kịp thời những thay đổi, sự tiến bộ,... của trẻ trong mọi hoạt động để cùng các bậc phụ huynh làm tốt công tác duy trì số lượng trẻ đi học chuyên cần, đặc biệt nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Tham gia tổ chức tốt các hội thi của cô và trẻ để khẳng định với phụ huynh về chất lượng của lớp và của trường.
- Việc duy trì số lượng học sinh hàng tháng của các lớp cũng được xem xét để bình xét xếp loại thi đua của tháng đó.
- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền tới CBGVNV, phụ huynh học sinh về chế độ chính sách mà học sinh được thụ hưởng theo các Nghị định, Thông tư, Quyết định của nhà nước, tỉnh, thành phố. Thực hiện chi trả đúng, đủ, kịp thời số tiền học sinh được thụ hưởng theo quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho gia đình đưa con đến trường.
- Triển khai tới CBGVNV thực hiện văn bản số 539/PGDĐT-TCCB ngày 20/4/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm 2024 (năm học 2024-2025); Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 07/5/2019 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về Kế hoạch thực hiện Đề án "Phát triển giáo dục mầm non thành phố Điện Biên Phủ" giai đoạn 2018–2025; văn bản số 529/PGDĐT ngày 28/8/2017 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc công bố và xây dựng kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030 để CBGVNV nêu cao tinh thần trách nhiệm, làm tốt công tác tuyên truyền vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường đảm bảo theo chỉ tiêu PGD giao cho nhà trường.
- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền trên trang website, facebook nhà trường, zalo các nhóm, lớp và các cuộc họp phụ huynh.....về hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, hoạt động thực hành, trải nghiệm trong các ngày lễ hội, hội thi... của bé. Tuyên truyền qua kết quả sản phẩm học tập của bé trên lớp, các góc hoạt động tuyên truyền những điều cha mẹ cần biết...

- Làm tốt công tác tham mưu với phòng Giáo dục bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đầy đủ, đồng bộ và hấp dẫn trẻ.

- Tích cực làm tốt công tác XHHGD, vận động cộng đồng tham gia xây dựng, đóng góp ủng hộ, tuyên truyền vận động nâng cao nhận thức về ngành học mầm non trong cộng đồng xã hội.

### III. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

#### 1. Chất lượng đội ngũ:

##### 1.1. Các hoạt động chuyên môn của giáo viên

###### a) *Chỉ tiêu, nội dung*

- Giáo viên xếp loại giỏi: 19/22đ/c, đạt tỷ lệ 86,4%. Trong đó nữ 19/19 đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- Giáo viên xếp loại khá: 3/22đ/c, đạt tỷ lệ 13,6%. Trong đó nữ 3/3đ/c, đạt tỷ lệ 100%. Không có giáo viên xếp loại trung bình.

- Giáo viên dạy giỏi các cấp: 19/22đ/c, đạt tỷ lệ 86,4%. Trong đó nữ 19/19 đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 19/22đ/c, đạt tỷ lệ 86,4%. Trong đó nữ 19/19 đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố: 8/22đ/c đạt 36,4%. Trong đó nữ 8/8đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 7/22đ/c đạt 31,8%. Trong đó nữ 7/7đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- 100% giáo viên có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định của Điều lệ Trường mầm non; thực hiện quản lý, lưu trữ, sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- 100% giáo viên có kế hoạch năm, chủ đề/tháng, tuần, ngày phù hợp nhận thức của trẻ và điều kiện thực tế của lớp, của trường. Có kế hoạch bồi dưỡng CM, BDTX thống nhất với kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, KHBDTX của nhà trường.

- 86,4% giáo viên biết UDCNTT từ 2-3 tiết/tuần và sử dụng các thiết bị tin học vào các hoạt động giáo dục hàng ngày hiệu quả.

- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn 02 lần/tháng.

- Tham gia lựa chọn đồ chơi, học liệu theo Thông tư số 47/2020/TT- BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quan sát trẻ theo quá trình ở tất cả các lớp mẫu giáo trong toàn trường.

- Tích cực tham gia và tổ chức các hoạt động trải nghiệm như: chương trình “Tôi yêu Việt Nam”, Vui Tết Trung thu; Chúng tôi là chiến sĩ (Ngày 22/12 TLQĐNDVN); Lễ hội mùa xuân; Hội thi bé khỏe, bé ngoan, bé khéo tay; tham gia giao lưu “Bé với ngày hội văn hoá các dân tộc” cấp cụm trường; lễ hội bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và kỷ niệm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

**\* Chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn và chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục**

- Giáo viên soạn bài trên máy vi tính: 22/22đ/c, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó nữ 22/22đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- Giáo viên biết UDCNTT vào giảng dạy: 19/22đ/c, đạt tỷ lệ 86,4%. Trong đó nữ 19/19/c, đạt tỷ lệ 100%.

- Giáo viên ứng dụng thành thạo phần mềm giáo án điện tử VnEdu: 22/22đ/c, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó nữ 22/22đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- 22/22 giáo viên biết truy cập trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trang Website của phòng Giáo dục và cổng thông tin điện tử của nhà trường.

- 22/22đ/c, đạt tỷ lệ 100%. tích hợp đăng nhập xác thực bằng tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID của Bộ Công an.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác số định danh của học sinh và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo hướng dẫn.

- Phối hợp với nhà trường thực hiện hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên dịch vụ như: Đẩy mạnh thực hiện thu học phí, các khoản thu dịch vụ, vận động tài trợ theo phương thức không dùng tiền mặt.

- 100% giáo viên có kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền, đặc biệt là sử dụng an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

#### **b) Biện pháp**

- Thực hiện nghiêm túc các chính sách đối với giáo viên mầm non; tiếp tục triển khai và thực hiện Kế hoạch số 390/KH-PGDĐT ngày 24/5/2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, giai đoạn 2018-2025.

- Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp khả năng, năng lực và điều kiện của từng người song vẫn phải đảm bảo tính dân chủ, công bằng phát huy tinh thần trách nhiệm, năng lực công tác của mỗi thành viên, nhằm nâng cao chất lượng nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo xây dựng quy chế chuyên môn, tổ chức cuộc họp triển khai tới cán bộ, giáo viên để cùng trao đổi, thảo luận và thống nhất các quy định về nền nếp chuyên môn, tạo thuận lợi cho tổ chuyên môn và Ban giám hiệu trong việc quản lý, tổ chức và chỉ đạo công tác chuyên môn.

- Tư vấn cho giáo viên hoàn thiện hồ sơ sổ sách đảm bảo cấu trúc, đầy đủ nội dung của từng loại hồ sơ, giúp việc quản lý, lưu trữ, sử dụng hồ sơ sổ sách của CBQL, giáo viên, nhân viên đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đúng quy định của Điều lệ Trường mầm non, trong quá trình thực hiện làm tốt công tác tham mưu giám tải những hồ sơ sổ sách mang tính hình thức, gây áp lực cho CBQL, giáo viên và nhân viên.

- Tổ chức rà soát trình độ của đội ngũ, quan tâm, tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng, hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp, đảm bảo việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp đảm bảo theo vị trí việc làm.

- Lựa chọn giáo viên dạy giỏi các cấp đảm nhận các tiết mẫu về lĩnh vực mà giáo viên còn lúng túng, tổ chức tiết học có lồng ghép thực hiện các chuyên đề, tiết học có ứng dụng thành thạo CNTT.... cho giáo viên học tập nâng cao năng lực chuyên môn.

- Chỉ đạo chuyên môn thực hiện nghiêm túc lịch duyệt giáo án của giáo viên trên phần mềm giáo án điện tử VnEdu trước khi lên lớp, hàng tháng kiểm tra việc hoàn thiện hồ sơ sổ sách của giáo viên; thường xuyên giám sát, nhắc nhở giáo viên lên lớp có đủ đồ dùng dạy và học cho cô và trẻ, không dạy chay, không cắt xén chương trình.

- Thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Hướng dẫn giáo viên vận dụng các nội dung bồi dưỡng chuyên môn hè năm 2024 để tích hợp các mục tiêu giáo dục bao gồm: các mục tiêu của Chương trình GDMN quốc gia, Chương trình giáo dục nhà trường và các mục tiêu mà giáo dục SEM/STEAM giúp trẻ có khả năng đạt được như tư duy phản biện, sáng tạo, giao tiếp và hợp tác, đồng thời lựa chọn nội dung giáo dục quyền con người, trong xây dựng chương trình giáo dục nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục năm, tháng/chủ đề, tuần, ngày đối với các nhóm, lớp và phát triển chương trình GDMN phù hợp với văn hóa, điều kiện của phường, của trường và phù hợp với khả năng nhận thức, nhu cầu, hứng thú của trẻ ở từng nhóm, lớp; tiếp tục hướng dẫn giáo viên lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức lồng ghép, tích hợp việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh" vào các hoạt động trong ngày và phù hợp với đối tượng trẻ.

- Tiếp tục chỉ đạo giáo viên lồng ghép, tích hợp các chuyên đề, nội dung giáo dục vào các hoạt động trong ngày thiết thực và hiệu quả. Đẩy mạnh tích hợp nội dung giáo dục văn hóa truyền thống, bản sắc văn hóa của địa phương vào hoạt động giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện cụ thể của lớp, của trường và yêu cầu của CTGDMN.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ. Tăng cường công tác bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên như: dự giờ cho những giáo viên mới, giáo viên chuyển khối; tổ chức dự giờ đánh giá chất lượng giáo viên đầu năm, giữa năm và cuối năm. Tập trung bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về các chuyên đề, những nội dung mới trong năm học; nhân rộng và nâng cao các chuyên đề đã và đang thực hiện hiệu quả hơn.

- Chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng thực hành, trải nghiệm và sáng tạo, tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi vào kế hoạch giáo dục hằng ngày. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong thực hiện chương trình giáo dục nhà trường và các nhóm, lớp.

- Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện chủ đề "Xây dựng môi trường xanh – an toàn – thân thiện – lấy trẻ làm trung tâm". Xây dựng kế hoạch và tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng thực hành, trải nghiệm và sáng tạo giúp trẻ tự tin, phát huy tính tích cực, sáng tạo cho trẻ trong mọi hoạt động. Thông qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ như Vui Tết Trung thu; Chúng tôi là chiến sĩ (Ngày 22/12 TLQĐNDVN); Lễ hội mùa xuân; Hội thi bé khỏe, bé ngoan, bé khéo tay; tham gia giao lưu "Bé với ngày hội văn hoá các dân tộc" cấp cụm trường; lễ hội bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và kỷ niệm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu và các chuyên đề hỗ trợ khác giúp giáo viên có nhiều kỹ năng, kiến thức, sự phối hợp tương tác giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với trẻ, giáo viên với phụ huynh ngày càng gắn gũi, cởi mở hơn, hiệu quả công việc cao hơn.

- Hướng dẫn cho giáo viên tại các nhóm, lớp tích cực đổi mới sáng tạo môi trường giáo dục theo hướng mở, tận dụng triệt để diện tích, không gian để sắp xếp các góc chơi, góc tuyên truyền sao cho phù hợp và hiệu quả, đặc biệt khuyến khích giáo viên có sự đột phá, mạnh dạn thay đổi và tiếp cận ngay việc trang trí môi trường trong nhóm, lớp theo phương pháp STEM tạo cho trẻ có một môi trường học tập thoải mái, tự do sáng tạo theo cách nhìn của trẻ.

- Chú trọng đánh giá giáo viên theo hướng phát triển năng lực, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Kiểm tra, đánh giá chính xác chất lượng giảng dạy của giáo viên theo định kỳ: Đầu năm, giữa năm, cuối năm.

- Tổ chức thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam”, bảo đảm các điều kiện cần thiết để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng cho trẻ về ATGT, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, nhà trường, tổ chức lồng ghép giáo dục ATGT vào trong các hoạt động giáo dục trong ngày cho trẻ đảm bảo linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả để đạt các mục tiêu của chương trình. Tập trung rà soát, tham mưu, bổ sung các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi để thực hiện nội dung giáo dục ATGT; cải tạo. Chủ động phối hợp với cha mẹ trẻ, cộng đồng về các biện pháp để tổ chức thực hiện chương trình đạt hiệu quả, thu hút sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng vào hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ. Tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả quá trình thực hiện chương trình, sơ kết, tổng kết và nhân rộng điển hình các nhóm, lớp thực hiện hiệu quả giáo dục ATGT trong nhà trường.

- Khuyến khích giáo viên tổ chức nhiều hoạt động ở các chủ đề khác nhau để “Quan sát trẻ theo quá trình” từ đó giáo viên sẽ hiểu được nhu cầu, sở thích và khả năng của trẻ trong hoạt động học tập và vui chơi để kịp thời điều chỉnh hoạt động học tập phù hợp với trẻ và cải thiện hiệu quả hoạt động giảng dạy.

- Tham mưu với cấp trên, làm tốt công tác xã hội hóa mua sắm, bổ sung đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy học.

Tạo điều kiện để giáo viên được tham gia học tập, tự học, tự bồi dưỡng, dự giờ đồng nghiệp, dự các tiết chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Tích cực tham mưu với các cấp về các chính sách ưu đãi, tôn vinh, biểu dương đối với những giáo viên có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong hoạt động chuyên môn và có nhiều đổi mới trong công tác NDCSGD trẻ..

#### **\* Biện pháp bồi dưỡng cho giáo viên mới và giáo viên xếp loại khá**

- Sắp xếp giáo viên dạy giỏi và có kinh nghiệm cùng lớp với giáo viên xếp loại khá để kèm cặp, bồi dưỡng về kỹ năng, hình thức tổ chức, tác phong sư phạm, sử lý tình huống,...trong giảng dạy với mục tiêu là phát triển nhiều đôi bạn cùng tiến.

- Thường xuyên tổ chức dự giờ về lĩnh vực mà giáo viên đó còn yếu, còn chưa nắm vững,...

- Tổ chức các tiết mẫu, các tiết chuyên đề, bố trí cho giáo viên được dự giờ học hỏi và yêu cầu giáo viên đó chuẩn bị loại tiết như vậy, thuộc chủ đề khác để đánh giá sự tiến bộ của giáo viên sau khi được bồi dưỡng.

- Theo dõi sát sao việc tự học, tự bồi dưỡng như việc ghi chép, dự giờ, chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học; so sánh giữa lần tổ chức tiết dạy lần trước với tiết dạy lần sau của giáo viên để kịp thời khuyến khích động viên giáo viên có tiến bộ về chuyên môn trên các cuộc họp và xét thi đua hàng tháng.

**\* Bồi dưỡng giáo viên nâng cao ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và Đề án 06**

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc các nội dung hướng dẫn tại Công văn số 918/PGDĐT-GDMN ngày 10/8/2021 của phòng Giáo dục về việc triển khai thực hiện Kế hoạch bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng, giai đoạn 2021-2025.

- Thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề bồi dưỡng kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm tin học theo hình thức trao đổi giúp đỡ lẫn nhau, tập trung chủ yếu vào những kỹ năng mà giáo viên cần sử dụng trong quá trình soạn giảng hàng ngày như lấy thông tin, các bước soạn một bài trình chiếu, các phần mềm thông dụng, cách chuyển đổi các loại phong chữ, cách sử dụng một số phương tiện như máy chiếu, chụp ảnh, tai nghe,...

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT nhằm đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực học tập của trẻ. Yêu cầu mỗi giáo viên dạy trung bình từ 2 -> 3 tiết có ứng dụng CNTT/tuần và được thể hiện trên giáo án.

- Tạo điều kiện cho giáo viên đi học nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo quy định, hỗ trợ kinh phí cho giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy như: Sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học, khuyến khích giáo viên thường xuyên truy cập trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục, trang Website của phòng Giáo dục và mạng nội bộ của nhà trường thành thạo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên các nhà trường trong việc tự học, tự nghiên cứu, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc. Chủ động tiếp cận, làm quen với các nội dung chuyển đổi số và ứng dụng nó trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo về công nghệ thông tin để nâng cao trình độ, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng phần mềm giáo án điện tử VnEdu, quản trị nhà trường, bài giảng điện tử, kỹ năng sử dụng thiết bị bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến, kỹ năng đảm bảo an toàn an ninh thông tin...

## **1.2. Công tác bồi dưỡng thường xuyên**

### **a) Chỉ tiêu xếp loại bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên**

- 100% CBQL, giáo viên hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.

- Xếp loại: Đạt yêu cầu 25/25đ/c, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó nữ 25/25đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

### **b) Nội dung**

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở GDMN và Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 Ban hành Chương trình BDTXGVMN.

- Hướng dẫn giáo viên đăng ký Chương trình bồi dưỡng 3 theo nhu cầu bồi dưỡng của từng giáo viên

- Chỉ đạo CBQL, GV xây dựng kế hoạch cụ thể cho các chương trình bồi dưỡng 1, 2, 3 và học tập, bồi dưỡng theo đúng kế hoạch.

- Chỉ đạo CBQL, GV thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên.

### **c) Biện pháp bồi dưỡng**

- Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp về hướng dẫn công tác BDTX cho CBGV được cập nhật thường xuyên.

- Dựa trên kết quả đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp CBQL, giáo viên mầm non đăng ký các mô đun cần bồi dưỡng, nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, cán bộ quản lý; nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên, cán bộ quản lý theo yêu cầu vị trí việc làm và đáp ứng yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp GVMN và đảm bảo đủ số tiết theo quy định.

- Khuyến khích CBQL, giáo viên đa dạng hình thức bồi dưỡng bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của CBQL, giáo viên, vận dụng kiến thức được trang bị vào tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường; trao đổi, thảo luận, chia sẻ thông tin kiến thức, kinh nghiệm và đề xuất biện pháp với CBQL và đồng nghiệp nâng cao các hoạt động chuyên môn.

- Năm bắt kịp thời các văn bản của PGD, trường CĐSP tỉnh chỉ đạo CBQL, giáo viên học tập, bồi dưỡng theo đúng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn.

### **1.3. Xếp loại chất lượng cán bộ, giáo viên theo các Chuẩn ban hành**

#### **a) Chỉ tiêu, nội dung**

##### **\* Xếp loại Chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:**

- Mức tốt: 3/3 đ/c, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó nữ 3/3đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- Mức khá: 0.

##### **\* Xếp loại giáo viên theo Quy định về Chuẩn nghề nghiệp GVMN**

- Mức tốt: 19/22đ/c, đạt tỷ lệ 86,4%. Trong đó nữ 19/19đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- Mức khá: 3/22đ/c, đạt tỷ lệ 13,6%. Trong đó nữ 3/3đ/c, đạt tỷ lệ 100%.

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên nhận thức được mục đích, ý nghĩa và tác dụng của việc xếp loại CBGV theo các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về các Chuẩn đã ban hành.

- 100% CBGV có đầy đủ minh chứng phù hợp với kết quả đánh giá cho mỗi tiêu chí; thực hiện lưu giữ các minh chứng để chứng minh việc tự xếp loại cá nhân cuối năm và làm căn cứ cho tổ, nhà trường và cấp trên công nhận kết quả đó.

#### **b) Biện pháp**

- Chỉ đạo CBQL, GV thực hiện nghiêm túc Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, cơ sở GDPT, cơ sở GDTX; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường; Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 03/10/2018 của Bộ Giáo dục ban hành



quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non để CBGV xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đáp ứng với yêu cầu của các tiêu chuẩn được quy định trong mỗi Thông tư.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng trong năm học cho CBQL, đội ngũ giáo viên theo các tiêu chuẩn, đặc biệt bồi dưỡng những tiêu chí còn yếu, còn hạn chế.

- Thực hiện nghiêm túc việc quản lí, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo Quy định Chuẩn nghề nghiệp Giáo viên mầm non; đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đảm bảo chất lượng đội ngũ tương xứng với trình độ đào tạo, bồi dưỡng.

- Căn cứ minh chứng về kết quả đánh giá phẩm chất, năng lực của CBQL, giáo viên. Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp cho CBQL, giáo viên nhằm đáp ứng với mục tiêu phát triển của nhà trường.

## **2. Chất lượng chăm sóc giáo dục:**

### **2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ**

#### **a) Chỉ tiêu, nội dung:** Phần đầu đến cuối năm

Tổng số trẻ được theo dõi sức khỏe: 317/317 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.

#### **- Cân nặng:**

+ Bình thường: 314/317 trẻ, đạt tỷ lệ 99,05%.

+ Thừa cân (nguy cơ béo phì): 1/317 trẻ chiếm tỷ lệ 0,3%.

+ Béo phì: 1/317 trẻ chiếm tỷ lệ 0,3%.

+ Suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nhẹ cân: 1/317 trẻ, đạt tỷ lệ 0,3%.

+ Suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nặng: 0.

#### **- Chiều cao:**

+ Bình thường: 313/317 trẻ, đạt tỷ lệ 98,7%.

+ Suy dinh dưỡng thể thấp còi: 4/317 trẻ, đạt tỷ lệ 1,3%.

+ Suy dinh dưỡng thể thấp còi mức độ nặng: 0.

#### **- BMI:**

+ Trẻ phát triển bình thường: 95/317 trẻ, đạt tỷ lệ 30,0%.

+ Trẻ thừa cân (nguy cơ béo phì): 3/317 trẻ = 0,9%

+ Trẻ béo phì: 6/317 trẻ = 1,9%.

+ Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nhẹ cân: 0

+ Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 0.

- 100% trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường.

- 100% trẻ được cân, đo và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định; 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần, được tiêm và tiêm vắc xin và uống thuốc tẩy giun theo quy định.

- 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân và được ký hiệu riêng cho từng trẻ như: Khăn, ca, cốc...; 100% trẻ được uống nước sôi, súc miệng bằng nước muối loãng sau khi ăn, đối với trẻ MG lớn được đánh răng sau khi ăn.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Không có trường hợp nào bị ngộ độc thực phẩm.

- 100% giáo viên biết cách phòng, chống và xử lý hóc sặc, ngộ độc, tai nạn, phòng bỏng, điện giật.

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh và giáo dục trẻ biết vệ sinh cá nhân như: rửa mặt trước giờ ăn; rửa tay theo quy trình bằng xà phòng lifebuoy dưới vòi nước sạch sau khi đại tiểu tiện.

- 100% trẻ được ăn đủ lượng và đủ chất theo khẩu phần ăn của từng độ tuổi. Đối với những trẻ được hưởng chế độ thì thực hiện đầy đủ kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa theo quy định.

- Thực hiện tốt các quy định về phòng, chống các bệnh truyền nhiễm cho trẻ như: Bệnh tay - chân - miệng; đau mắt đỏ; thủy đậu; cúm AH5N1,...

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Kế hoạch số 171/KH-PGDĐT ngày 25/10/2017 của Phòng Giáo dục về thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em trong trường học giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025 và Công văn số 124/PGDĐT-GDMT ngày 25/1/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các mô hình trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Chỉ đạo 100% các nhóm, lớp thực hiện có hiệu quả các tiêu chí của Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non. Tiếp tục đề nghị các cấp kiểm tra và công nhận "Trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích" năm học 2024-2025.

#### **b) Biện pháp**

- Chỉ đạo kế toán nghiên cứu tham mưu thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời chính sách cho trẻ mẫu giáo và giáo viên mầm non theo quy định.

- Tổ chức xây dựng thực đơn theo tuần, theo mùa và phù hợp với nguồn thực phẩm sẵn có của địa phương, đảm bảo nguồn thực phẩm tươi ngon an toàn và thay đổi theo mùa; thức ăn được chế biến đa dạng phong phú hợp khẩu vị của trẻ, các món ăn có màu sắc đẹp để kích thích trẻ ăn ngon; thực hiện nghiêm túc số bữa ăn của trẻ ở trường đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN. Thường xuyên quan sát giờ tổ chức ăn, chỉ đạo giáo viên quan tâm động viên trẻ ăn hết xuất.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, vận động, tuyên truyền, phối hợp cùng cha mẹ trẻ và cộng đồng để thực hiện Chương trình Sữa học đường trong điều kiện không có nguồn kinh phí hỗ trợ; khuyến khích cha mẹ trẻ dành một phần kinh phí chi tiêu mỗi ngày cho trẻ được uống 1 đến 2 hộp sữa để nâng cao tầm vóc cho trẻ, hạn chế trẻ suy dinh dưỡng ở thể cân nặng, chiều cao góp phần phát triển nguồn nhân lực trong tương lai theo công văn số 161/PGDĐT-GDMN ngày 19/02/2021 của phòng Giáo dục về việc tiếp tục phối hợp thực hiện Chương trình Sữa học đường.

- Thực phẩm mua về được kiểm định đảm bảo chất lượng và rõ nguồn gốc, chi hợp đồng mua bán thực phẩm với những cá nhân, doanh nghiệp lâu năm có uy tín trên thị trường, không để hiện tượng trẻ bị ngộ độc thực phẩm trong trường. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn thực phẩm theo Nghị định số 155/2018/NĐ-CP

ngày 12/11/2018 của Chính phủ.

- Tổ chức và thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo quy định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế.

- Xây dựng và triển khai tới toàn thể CBGVNV và người lao động thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh.

- Nhân viên nấu ăn yêu cầu phải có chứng nhận của y tế là đảm bảo sức khỏe, không mắc các bệnh truyền nhiễm và có chứng chỉ là đã tham gia lớp tập huấn về kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo các nhóm, lớp rèn kỹ năng và thao tác vệ sinh cho trẻ như: Rửa tay, lau mặt, chải răng, lồng ghép các nội dung giáo dục hành vi văn minh, vệ sinh và giữ gìn vệ sinh răng miệng vào các hoạt động của trẻ. Thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh tại các nhóm lớp như: lịch vệ sinh, góc tuyên truyền về VSATTP.

- Tổ chức cân, đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng 3 đợt/năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3), thực hiện sổ sức khỏe và biểu đồ đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho 100% trẻ theo quy định; hằng tháng tổ chức cân, đo những trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, phối kết hợp với trạm Y tế phường khám sức khỏe định kỳ cho trẻ từ 1 đến 2 lần/năm. Thông báo kết quả cho phụ huynh sau mỗi đợt cân, đo, khám sức khỏe định kỳ. Tư vấn cho phụ huynh về chế độ dinh dưỡng, tập luyện hợp lý để tăng cường sức khỏe cho trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên tổ chức và thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt hàng ngày cho trẻ theo thời khóa biểu, nhân viên nấu ăn thực hiện nấu ăn theo kiểu bếp 1 chiều

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, đánh giá theo kế hoạch công tác tổ chức bán trú, nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chế độ dinh dưỡng, chú trọng nâng cao chất lượng bữa ăn cho các cháu.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hành, chế biến nấu ăn vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ nhân viên nấu ăn.

- Tăng cường giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, chỉ đạo giáo viên lồng ghép vào các hoạt động giáo dục cho trẻ hàng ngày.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng. Chỉ đạo giáo viên kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và chỉ đạo các biện pháp khắc phục; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên rèn nề nếp vệ sinh cho trẻ trong mọi thời điểm, dạy trẻ biết cách giữ gìn vệ sinh thân thể, các thao tác vệ sinh cá nhân,... sử dụng tốt các đồ dùng vệ sinh cho phù hợp, đảm bảo vệ sinh như cho trẻ sát khuẩn tay, rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước chảy, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, rửa tay khi tay bẩn. Chỉ đạo các phó hiệu trưởng thường xuyên đi kiểm tra đột suất giáo viên về việc cho trẻ đi vệ sinh và công tác rửa tay, rửa mặt trước, sau khi ăn.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát CBGVNV thực hiện Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, kịp thời xây dựng biện pháp khắc phục đảm bảo các nội dung theo yêu cầu.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường Mường Thanh trong việc thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, xây dựng kế hoạch, tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác y tế

trong nhà trường; tạo điều kiện cho cán bộ y tế được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; cán bộ y tế và giáo viên nhà trường thực hiện nghiêm, quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh, thực hiện tốt công tác truyền thông trên tinh thần hướng dẫn của các văn bản chỉ đạo về giáo dục sức khỏe cho trẻ. Đồng thời, thực hiện nghiêm túc thống kê, báo cáo kết quả hoạt động y tế trường học theo quy định và hướng dẫn của Thông tư 13/2016. Chỉ đạo cán bộ, giáo viên nhân viên thực hiện nghiêm túc Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục, giai đoạn 2020-2025.

- Tổ chức ký cam kết giữa nhà trường với 100% CB,GV,NV về việc "*Nói không với hành vi bạo hành trẻ em*". Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho 100% CB,GV,NV; thực hành có hiệu quả Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học; lập danh sách theo dõi những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh cá biệt, học sinh có vấn đề cần giúp đỡ tâm lý để các con được hòa nhập trong điều kiện tốt nhất.

- Làm tốt công tác phối hợp với trạm Y tế phường Mường Thanh cung cấp cho nhà trường thuốc cloramim B để thực hiện công tác vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi đầu năm học. sau khi nghỉ lễ tết và trong trường hợp cần thiết để đảm bảo các điều kiện thực hiện các quy định về phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên tại các nhóm, lớp khai thác sử dụng tài liệu hướng dẫn thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ với việc xây dựng góc tuyên truyền về thực hiện dinh dưỡng hợp lý, công tác VSATTP cho trẻ nhằm tuyên truyền với các bậc phụ huynh kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, cách phòng chống dịch bệnh, từ đó cùng với nhà trường nâng cao hơn nữa chất lượng chăm sóc trẻ.

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ, tích cực truyền thông về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 đến phụ huynh, người dân biết để liên hệ, tố giác, thông báo, cung cấp thông tin các trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi,...để Tổng đài 111 kết nối đến cơ quan có thẩm quyền nắm và phối hợp xử lý kịp thời các thông tin về xâm hại trẻ em.

- Triển khai thực hiện tốt các mục tiêu về bảo vệ trẻ em và thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Kế hoạch số 2812/KH-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh.

#### **\* Biện pháp phòng chống SDD; dùng cân cho trẻ thừa cân, béo phì**

- Phân công một phó hiệu trưởng phụ trách công tác bán trú, kiêm công tác theo dõi chăm sóc sức khỏe cho trẻ. Nhân viên y tế và giáo viên chủ nhiệm các nhóm, lớp xây dựng kế hoạch phòng, chống SDD và dùng cân cho trẻ thừa cân, béo phì.

- Theo dõi cân nặng trẻ suy dinh dưỡng hàng tháng, phối hợp với phụ huynh tăng một bữa ăn cho trẻ suy dinh dưỡng ở thể nhẹ cân, kết hợp uống sữa phát triển chiều cao hàng ngày, tăng cường ăn các thức ăn có chứa nhiều can xi cho trẻ thấp còi, tư vấn cho phụ huynh về chế độ ăn đủ chất trong các giờ đón, trả trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên sắp xếp cho trẻ SDD ở thể cân nặng và chiều cao ngồi riêng bàn, một giáo viên luôn quan tâm chú ý động viên cho trẻ ăn, theo dõi ghi chép để đưa vào kế hoạch tháng, tuần xây dựng biện pháp can thiệp tích cực cho trẻ.

- Chỉ đạo phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra khám sức khỏe cho trẻ SDD ở thể cân nặng và chiều cao hàng tháng, vào sổ sách theo dõi và cùng giáo viên tìm ra

những biện pháp khả thi để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở thể cân nặng và chiều cao qua các tháng, đợt trong năm học.

- Đối với những trẻ thừa cân, béo phì chỉ đạo giáo viên tại lớp có chế độ ăn và tập luyện hợp lý như: Cho trẻ ăn nhiều chất xơ, giảm chất tinh bột đường và chất đạm, khuyến khích trẻ vận động thường xuyên, tránh ngồi ì một chỗ. Phối hợp với phụ huynh kiểm soát và động viên trẻ ăn, ngủ, vận động khoa học.

## 2.2. Chất lượng giáo dục

### a) Chỉ tiêu, nội dung

- Tổng số chỉ số trẻ được đánh giá: 115 chỉ số. Tổng số trẻ được đánh giá: 317/317 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.

- Số trẻ đạt mục tiêu phát triển của độ tuổi: 312/317 trẻ, đạt 98,4%.

- Số trẻ chưa đạt mục tiêu phát triển của độ tuổi: 5/317 trẻ, đạt 1,6%.

#### \* Chất lượng chung:

- Bé chăm: Từ 95 -> 97%.

- Bé ngoan: 317/317 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.

- Bé sạch: 317/317 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.

- BK - BN: 278/317 trẻ, đạt tỷ lệ 87,7%.

- Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để tham gia tập huấn thí điểm Chương trình GDMN mới tại các cơ sở giáo dục mầm non.

- 100% các nhóm, lớp lồng ghép thực hiện các quy định về trường học an toàn trong dịch bệnh, rủi ro, thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

- Tổng kết, đánh giá triển khai Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, giai đoạn 2021-2025 bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

- 100% các nhóm, lớp thực hiện hiệu quả kế hoạch thực hiện chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục vận động cho trẻ trong trường mầm non”.

- 100% trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi trong nhà trường được tham gia chương trình “Tôi yêu Việt Nam”, được nâng cao kiến thức, kỹ năng về ATGT.

- Tổ chức cho trẻ tham gia trải nghiệm với các hoạt động Vui Tết Trung thu; Chúng tôi là chiến sĩ (Ngày 22/12 TLQĐNDVN); Lễ hội mùa xuân; Hội thi bé khỏe, bé ngoan, bé khéo tay; tham gia giao lưu “Bé với ngày hội văn hoá các dân tộc” cấp cụm trường; lễ hội bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và kỷ niệm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá trẻ theo hướng dẫn.

- 100% các nhóm, lớp có góc thư viện thân thiện cho bé.

- 100% trẻ được giáo dục phù hợp với độ tuổi và điều kiện thực tế của trường, lớp.

### b) Biện pháp

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình Giáo dục mầm non. Tổ chức xây dựng chương trình giáo dục nhà trường, phát triển chương trình giáo dục đảm bảo phù hợp với truyền thống, thế mạnh của nhà trường và nhu cầu, hứng thú, cách học khác nhau của trẻ, phù hợp với tình hình của địa phương; hướng dẫn, tư vấn

cho giáo viên các nhóm, lớp xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ (năm, tháng/chủ đề, tuần, ngày) như việc xác định mục tiêu; lựa chọn, xây dựng nội dung và cách thức thực hiện đảm bảo ở mức độ cao nhất với thực tiễn của lớp, của trường và địa phương. Tiếp cận giáo dục SEM/STEAM trong dựn chương trình giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục (năm, tháng/chủ đề, STEAM) các nhóm, lớp giúp trẻ có khả năng đạt được tư duy phân biện, sáng tạo, giao tiếp và hợp tác. Tiếp tục tổ chức chất lượng, hiệu quả giáo dục Quyền con người trong triển khai Chương trình cho trẻ mẫu giáo trong nhà trường. Tuyên truyền và tổng kết thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

- Tích cực đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để tham gia tập huấn thí điểm Chương trình GDMN mới tại các cơ sở giáo dục mầm non.

- Phối hợp với Trung tâm Ngạipaj ngữ - Tin học tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Sở GDĐT, Phòng GDĐT đã ban hành góp phần đạt được mục tiêu là đưa tiếng Anh là ngôn ngữ thứ 2 trong hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục thực hiện bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi theo Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 23/7/2010 của Bộ GDĐT và thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình Giáo dục phổ thông; giáo dục âm nhạc cho trẻ theo tiếp cận đa văn hoá.

- Tiếp tục bồi dưỡng, đổi mới hoạt động giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ phù hợp với bối cảnh địa phương nhằm giúp trẻ nhận biết cảm xúc, hiểu được cảm xúc từ đó biết cách thể hiện những xúc cảm, rung cảm của trẻ với mọi người xung quanh; trẻ có khả năng tự quản lý cảm xúc của mình, cư xử hợp lý với hoàn cảnh để dễ dàng hoà đồng với tập thể.

- Tổ chức ôn luyện kịp thời, quan tâm nhiều hơn với những học sinh nhận thức chậm hơn so với những trẻ khác trong cùng một độ tuổi. Hỗ trợ cha mẹ trẻ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ khoẻ mạnh cả về thể chất và tinh thần.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện việc đánh giá trẻ một cách nghiêm túc để phát hiện, phân loại học sinh một cách chính xác, có biện pháp giáo dục cụ thể phù hợp với đối tượng như: Đối với những trẻ có năng khiếu nghệ thuật thì tạo cơ hội cho trẻ tham gia vào các hoạt động: Ca múa hát tập thể, biểu diễn văn nghệ, tham gia đội văn nghệ của lớp, của trường; tăng cường cho trẻ tham gia các hoạt động góc, động viên trẻ tạo ra sản phẩm hoặc giao việc cho trẻ trong việc trang trí chủ đề; cho trẻ được tham gia thi Bé khéo tay; có các hình thức động viên, thi đua, khen thưởng đối với trẻ. Đối với những trẻ chậm phát triển ngôn ngữ, trí tuệ; tăng cường cho trẻ giao lưu, giao tiếp, đàm thoại trong mọi thời điểm, mọi hoạt động; Khuyến khích trẻ trả lời hoặc bắt chước theo cô, theo bạn; đầu tư thời gian hơn cho trẻ, giáo viên lựa chọn phương pháp giáo dục sao cho phù hợp với từng trẻ.

- Tạo điều kiện cho tất cả các nhóm, lớp thực hiện nâng cao chuyên đề giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Hướng dẫn cho giáo viên xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo phương pháp STEM; tổ chức hoạt động vui chơi và các hoạt động giáo dục khác phong phú đa dạng về hình thức tổ chức giúp cho trẻ được trải nghiệm khám phá, phát huy sự sáng tạo của trẻ, đảm bảo trẻ là trung tâm của quá trình giáo dục. Tổ chức tổng kết, đánh giá triển khai thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, giai đoạn 2021-2025 bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/06/2016 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025". Thông qua kết quả kiểm tra của lĩnh vực phát triển thể chất và việc lồng ghép chuyên đề vào các hoạt động trong ngày nhằm tăng cường thể lực và sức khỏe cho trẻ để đạt được mục tiêu của chuyên đề.

- Phối hợp với Công an phường tuyên truyền kiến thức về an toàn giao thông. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo hướng thực hành, trải nghiệm; các hoạt động giao lưu cho trẻ mẫu giáo về giáo dục ATGT, ghi hình bằng các đoạn video lưu trữ kho tài liệu của nhà trường để làm cơ sở cho việc đánh giá rút kinh nghiệm thực hiện chương trình. Chủ động phối hợp với cha mẹ trẻ, cộng đồng về các biện pháp để tổ chức thực hiện chương trình đạt hiệu quả, thu hút sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng vào hoạt động giáo dục ATGT cho trẻ.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua việc hướng dẫn giáo viên tích hợp các nội dung giáo dục về bình đẳng giới; bảo vệ môi trường; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; giáo dục bảo vệ tài nguyên, an toàn giao thông, môi trường biển, hải đảo; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa, thiên tai, đảm bảo phù hợp với đối tượng trẻ; tổ chức các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ thích nghi nhanh với cuộc sống. Tự làm chủ cuộc sống, phòng tránh được những hiểm nguy, sống tự lập, có trách nhiệm với bản thân và xã hội.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng trên cô, trên trẻ theo từng học kỳ một cách nghiêm túc. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với trẻ, với thực tiễn của lớp, trường và địa phương,

- Tích cực tham mưu, thực hiện đồng bộ các giải pháp để đảm bảo các điều kiện triển khai thực hiện tốt Chương trình GDMN (về tổ chức quản lý, đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi, học liệu, xã hội hóa...).

- Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên trong việc học tập, tự bồi dưỡng năng lực chuyên môn vững vàng; đổi mới phương pháp giáo dục. Tiếp tục đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện tốt nhất để thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện CTGDMN.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xây dựng chuyên đề, các tiết mẫu tại các khối lớp; chỉ đạo đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ như sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; tăng cường bồi dưỡng về phương pháp, tác phong sư phạm, kỹ năng sống,...cho đội ngũ giáo viên.

- Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ, các hội thi của bé, của cô nhằm khẳng định chất lượng giáo dục của nhà trường.

#### **IV. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ DẠY HỌC**

##### **1. Xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học**

###### **a) Chỉ tiêu, nội dung**

- 100% CBGVNV nắm bắt kịp thời các văn bản quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.

- Mua sắm một số thiết bị, đồ dùng, dụng cụ phục vụ trực tiếp học sinh và nhà bếp.

- Cải tạo, trồng mới một số bồn hoa; sơn lại cổng trường, tường rào, các bồn hoa, chậu cảnh; sửa chữa và sơn lại đồ chơi ngoài trời,...

- Trang trí sân khấu, vẽ tranh tường, làm tranh tuyên truyền...
- Bảo vệ tốt cơ sở vật chất hiện có, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, xây dựng quy định sử dụng lâu dài.
- 100% CBGVNV đều có nghĩa vụ giữ gìn, bảo quản, sử dụng tốt cơ sở vật chất của nhà trường và của lớp.

#### **b) Biện pháp**

- Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 07/5/2019 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non thành phố Điện Biên Phủ” giai đoạn 2018-2025; triển khai thực hiện Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
- Thực hiện tốt công tác mua sắm bổ sung có đủ đồ chơi ngoài trời theo Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời được quy định tại Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 và văn bản hợp nhất số 01/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, đánh giá được tình trạng cơ sở vật chất để xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch một cách hiệu quả nhất.
- Tăng cường và làm tốt công tác tham mưu với cấp trên và xã hội hoá giáo dục vận động các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, phụ huynh học sinh đóng góp ủng hộ chủ trương xây dựng nhà trường khang trang, sáng đẹp, cơ sở vật chất đầy đủ góp phần vào việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên khai thác, phát huy tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có, tránh lãng phí; thường xuyên kiểm tra, rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và đề nghị nhà trường thanh lý đồ dùng, đồ chơi không đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Xây dựng quy chế sử dụng và bảo quản tài sản công, nhằm gắn trách nhiệm cho mỗi cá nhân khi sử dụng tài sản. Khen thưởng kịp thời những cá nhân sử dụng tài sản đúng mục đích và bảo quản tốt tài sản được giao, đồng thời có hình thức xử lý phù hợp với những cá nhân sử dụng lãng phí, hoặc phá hoại tài sản của nhà trường.
- Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

### **2. Tham mưu, mua sắm thiết bị, đồ dùng, đồ chơi; đồ chơi, học liệu, tài liệu**

#### **a) Chỉ tiêu, nội dung**

- Có đủ thiết bị đồ dùng, đồ chơi, học liệu, tài liệu theo Thông tư 02/2010TT-BGDĐT ngày 11/02/2010, Thông tư 34/2013, Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012, Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 23/3/2015 đảm bảo theo Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục; tổ chức biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non theo Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Xã hội hóa mua thêm một số đồ dùng, đồ chơi cho các khối, lớp tổ chức hoạt động vui chơi, giờ chơi đón và trả trẻ,...



- 100% giáo viên tích cực làm đồ chơi, học liệu tự làm, sưu tầm học liệu làm phong phú góc chơi, phát huy tính tích cực chủ động của trẻ.
- 100% giáo viên có đủ tài liệu và đồ dùng phục vụ cho công tác giảng dạy.
- 100% các nhóm, lớp có đủ giá đựng đồ dùng, đồ chơi hoạt động cho trẻ ở các góc lớp học.

#### **b) Biện pháp**

- Làm tốt công tác tuyên truyền rộng rãi về các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước về phát triển Giáo dục mầm non, với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm" để bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học cho nhà trường.
- Tổ chức thực hiện tốt quy trình mua sắm bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi còn thiếu hoặc bị hỏng cho các nhóm, lớp.
- Tổ chức hội thi làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo ngoài danh mục cho các góc chơi trong lớp và tại khu gầm cầu thang, vườn cổ tích tạo cho trẻ hứng thú học tập, hướng dẫn trẻ cùng làm đồ dùng, đồ chơi thông qua hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng đồ chơi, giúp trẻ được khám phá, trải nghiệm và sáng tạo.
- Làm tốt công tác tuyên truyền để động viên cha mẹ trẻ và cộng đồng hỗ trợ các nguồn lực để bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ.
- Tăng cường sử dụng những nguyên vật liệu dễ tìm, sẵn có ở địa phương để làm đồ dùng, học liệu cho trẻ học tập hàng ngày.

### **V. CÔNG TÁC KHÁC**

#### **1. Công tác xã hội hóa giáo dục**

##### **a) Chỉ tiêu, nội dung**

- Điều tra số lượng trẻ từ 0 đến 5 tuổi, tuyên truyền vận động tối đa số lượng trẻ trên địa bàn ra lớp đạt và vượt chỉ tiêu PGD giao.
- Tuyên truyền về ngành học bằng nhiều hình thức, nâng cao nhận thức của phụ huynh và nhân dân về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Tuyên truyền, giải thích tới các bậc phụ huynh ủng hộ, đóng góp kinh phí góp phần thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Huy động các nguồn lực, các tổ chức xã hội, cá nhân tham gia, cùng quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ nhà trường phát triển về mọi mặt.

##### **b) Biện Pháp**

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và các nhóm. lớp, tổ chức tuyên truyền tầm quan trọng của việc đưa trẻ đến trường.
- Tham mưu tốt với Đảng ủy, UBND các cấp, các ngành, các đoàn thể xã hội chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, với hội khuyến học phường Mường Thanh, tổ dân phố để thực hiện hoạt động giáo dục, thực hiện có hiệu quả hơn công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.
- Làm tốt công tác phối kết hợp với trường các tổ dân phố điều tra, nắm bắt số lượng trẻ, vận động trẻ trong độ tuổi ở các tổ dân phố phụ trách đến trường.
- Căn cứ vào nhu cầu thực tế của nhà trường và đặc điểm tình hình của năm học, xây dựng kế hoạch; thuyết minh dự toán vận động tài trợ kinh phí theo đúng

tinh thần chỉ đạo của Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn của UBND tỉnh, thành phố, Sở, phòng Giáo dục về các khoản thu trong năm học.

- Tăng cường các giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GD&ĐT giai đoạn 2019-2025.

- Thực hiện nghiêm túc theo quy trình như xây dựng dự toán, kế hoạch vận động tài trợ, lập tờ trình xin phê duyệt; tổ chức họp Ban ĐDCMHS nhà trường, các nhóm lớp để trưng cầu ý kiến phụ huynh, sau khi được đồng thuận sẽ tổ chức tiếp nhận theo từng đợt. Mở sổ sách kế toán quản lý việc sử dụng hiệu quả các khoản kinh phí, công khai các khoản thu, chi trong các lần tổ chức họp phụ huynh trong năm học; công khai tại bảng tin của nhà trường và các nhóm, lớp. Lưu trữ hồ sơ theo quy định.

## **2. Xây dựng trường xanh - sạch - đẹp**

### **a) Chỉ tiêu, nội dung**

- 100% khối lớp có góc thiên nhiên đa dạng, phong phú về chủng loại cho trẻ thực hành và trải nghiệm,...

- Cài tạo 1 số bồn hoa, quy hoạch và trồng lại các bồn hoa, đầu tư thêm các chậu cây cảnh vừa làm trẻ quan sát và lao động tập thể.

- Vẽ tranh tuyên truyền, hỗ trợ kinh phí cho các lớp trang trí lớp học cho phù hợp theo độ tuổi.

- Sửa chữa các rãnh thoát nước tiện cho việc thoát nước khi trời mưa và thuận tiện cho việc quét dọn, khơi thông hàng ngày.

- Tiếp tục xây dựng trường, lớp xanh - sạch - đẹp; an toàn và thân thiện; trường có khuôn viên sạch sẽ, thoáng mát; có bồn hoa, cây cảnh, cây bóng mát được cắt tỉa thường xuyên; lớp học có đủ ánh sáng; cài tạo sửa chữa các công trình vệ sinh đúng quy cách và luôn giữ vệ sinh sạch sẽ.

### **b) Biện pháp**

- Xây dựng kế hoạch năm học có lồng ghép thực hiện nội dung xây dựng môi trường nhà trường luôn xanh - sạch - đẹp và thân thiện với cô và trẻ.

- Chỉ đạo tổ văn phòng, các nhóm, lớp cài tạo trồng xen kẽ các loại hoa, cây cảnh cho phù hợp và hài hòa. Nhà trường cung cấp phân chuồng, phân vi sinh hàng tháng để cài tạo đất trồng.

- Tổ chức thi lớp có môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn và thân thiện.

- Chỉ đạo nhân viên hàng ngày tổ chức quét trong và ngoài sân trường 2 -> 3 lần/ngày.

- Hàng tuần tổ chức lao động vệ sinh, chăm sóc và cắt tỉa cây cảnh, cây bóng mát vào chiều các ngày thứ 6.

- Thường xuyên kiểm tra và khơi thông, vệ sinh các rãnh thoát nước, không để ứ đọng gây ô nhiễm môi trường.

## **3. Công tác kiểm định chất lượng và trường đạt chuẩn quốc gia**

### **a) Chỉ tiêu, nội dung**

- Tổng số các tiêu chuẩn đạt: 5/5 tiêu chuẩn, đạt tỷ lệ 100%
- Kiểm tra hoàn thiện và nâng cao yêu cầu của tiêu chuẩn theo quy định trước tháng 8/2024.
- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 vào tháng 9/2024.

#### **b) Biện pháp**

- Triển khai và thực hiện Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; Kế hoạch số 837/KH-UBND, ngày 14/5/2021 của UBND thành phố Điện Biên Phủ Kế hoạch xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia, thành phố Điện Biên Phủ, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức rà soát kỹ các tiêu chí trong mỗi tiêu chuẩn, xây dựng kế hoạch, tham mưu kịp thời với PGD hỗ trợ kinh phí hoặc bổ sung, sửa chữa...đảm bảo đủ điều kiện để duy trì và nâng cao các tiêu chí trường mầm non đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Triển khai và giao nhiệm vụ cụ thể cho đội ngũ CBGVNV hoàn thiện và chịu trách nhiệm với những chỉ báo, tiêu chí có liên quan.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng ôn luyện, rèn kỹ năng, kiến thức, kỹ năng sống cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp cho từng đối tượng, nâng cao chất lượng đội ngũ (trình độ chuyên môn, năng lực công tác) theo quy định.

- Thường xuyên cải tạo môi trường gần gũi, thân thiện, xanh, sạch, đẹp và an toàn.

- Làm tốt công tác tham mưu, công tác xã hội hóa giáo dục để nâng cao nhận thức, sự ủng hộ của phụ huynh, cộng đồng xã hội trong sự nghiệp giáo dục của nhà trường, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đầy đủ, hiện đại, đồng bộ và hấp dẫn trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc Quy trình tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục.

- Thu thập minh chứng theo hướng dẫn, sắp xếp minh chứng khoa học, phù hợp với từng chỉ báo của mỗi tiêu chí, trong từng tiêu chuẩn.

- Tổ chức rút kinh nghiệm sau mỗi nội dung thực hiện, đảm bảo chất lượng của kế hoạch kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình thực hiện.

#### **4. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi**

##### **a) Chỉ tiêu, nội dung**

- Trẻ từ 3 – 5 tuổi 205/205 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.
- Trẻ 5 tuổi: 70/70 trẻ, đạt tỷ lệ 100%.
- Hiện tại trẻ từ 03 tháng tuổi -> 36 tháng tuổi: 50/99 trẻ, đạt tỷ lệ 50,5% đã vượt 0,5%.
- Tỷ lệ trẻ SDD nhẹ cân là 2,0% trở xuống.
- Tỷ lệ trẻ SDD thấp còi là 2,2% trở xuống.

- Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần đạt từ 93 -> 95%.
- 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi được chăm sóc, giáo dục theo quy định, được học 2 buổi/ngày.
- 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- 100% giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi có trình độ đào tạo trên chuẩn; đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên.
- 100% các lớp MG 5 tuổi có thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đầy đủ theo quy định.
- Thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách cho trẻ em và giáo viên.

#### **b) Biện pháp**

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1565/KH-UBND ngày 17/8/2021 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về Kế hoạch phổ cập giáo dục-xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.
- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho gia đình và cộng đồng xã hội về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của công tác phổ cập GDMNCTNT, tạo điều kiện cho các tổ chức xã hội, gia đình và toàn thể xã hội cùng tham gia công tác phổ cập.
- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác điều tra trẻ từ 0 đến 6 tuổi, nắm chắc số lượng học sinh 5 tuổi để có kế hoạch huy động ra lớp.
- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho trẻ em và giáo viên theo quy định.
- Thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Thực hiện nghiêm túc Chương trình GDMN, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với nhận thức của trẻ, tổ chức kiểm tra đánh giá trẻ theo hướng dẫn.
- Lựa chọn và phân công đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng dạy các lớp mẫu giáo 5 tuổi.
- Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về trình độ chuyên môn, tinh thông về nghiệp vụ.
- Thường xuyên kiểm tra CSVC, thiết bị đồ dùng, đồ chơi để kịp thời tham mưu cấp trên bổ sung, nhà trường xây dựng kế hoạch sửa chữa kịp thời.
- Bổ sung và hoàn thiện phiếu điều tra của từng hộ gia đình. Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật dữ liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNCTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục - xóa mù chữ một cách hiệu quả.
- Hoàn thiện hồ sơ PCGDMNCTNT theo hướng dẫn. Tiếp tục duy trì đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

### **5. Công tác phòng chống tham nhũng**

#### **a) Chỉ tiêu, nội dung**

- 100% CBGVNV được học tập quán triệt các quy định của Đảng và Nhà nước về phòng chống tham nhũng.

- 100% CBGVNV được bàn bạc, thảo luận về các chỉ tiêu nhiệm vụ năm học, được bổ sung ý kiến vào dự thảo kế hoạch chỉ tiêu nội bộ, quy chế quản lý bán trú, dự toán chi tiết các khoản thu, chi xã hội hóa.

- Tham gia giám sát mọi hoạt động nhà trường thông qua báo cáo sơ, tổng kết, thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học,...

- Thực hiện tốt chế độ tiếp, đón công dân (CBGVNV, phụ huynh) theo quy định.

- Thực hiện công khai minh bạch các chế độ, chính sách, xây dựng và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy định, quy trình thủ tục hành chính liên quan đến công dân, tổ chức.

### **b) Biện pháp**

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; Luật Phòng chống tham nhũng.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng theo hướng đơn giản dễ áp dụng.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng về công khai minh bạch hoạt động của cơ quan và cá nhân trong các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng, có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo như: Các khoản thu đóng góp của nhân dân, các khoản chi hỗ trợ, các khoản thu và sử dụng phí và lệ phí...

- Quán triệt và triển khai thực hiện việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ phải kê khai thuộc các cơ quan đơn vị theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, công khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định.

- Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức. Tăng cường giám sát việc thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kịp thời và triệt để khiếu nại, tố cáo; giải quyết triệt để các vụ việc tố cáo có liên quan đến tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và quan tâm đến các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng, trong đó tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu như: Quản lý, sử dụng tài sản công, quản lý công tác tài chính kế toán... tổ chức thực hiện nghiêm các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra. Phát huy vai trò của các Đoàn thể, Ban thanh tra nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

## **6. Xây dựng trường có đời sống văn hóa tốt**

### **a) Chỉ tiêu, nội dung**

- 100% CBGV thực hiện tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn của ngành và của trường.

- 100% CBGV thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm".

- 100% CBGV không mắc phải tệ nạn xã hội, xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất cao.

- 100% CBGVNV đạt gia đình văn hóa.
- Cảnh quan sư phạm đảm bảo xanh - sạch - đẹp, môi trường giáo dục lành mạnh, văn hóa, an toàn.

#### **b) Biện pháp**

- Xây dựng qui chế dân chủ, quy chế ứng xử trong trường học.
- Tăng cường giáo dục đạo đức, chính trị, tư tưởng; tổ chức học tập quán triệt sâu rộng tới toàn thể CBGVNV thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN, cơ sở GD phổ thông, cơ sở GDTX; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường bằng những việc làm, hành động cụ thể trong công việc và cuộc sống hằng ngày của mỗi CBGVNV.
- Xây dựng đội ngũ giáo viên có tinh thần tập thể, ý thức trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần đoàn kết, có đạo đức trong sáng và lòng tận tụy với nghề, gương mẫu, trung thực. thực hiện có hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục.
- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động CBGV, NV nhà trường tích cực tham gia công tác xây dựng môi trường văn hoá trong sạch, lành mạnh.
- Tổ chức các buổi nghe báo cáo chuyên đề, các buổi hội thảo, tọa đàm về công tác xây dựng nhà trường văn hoá theo từng thời điểm cụ thể, hợp lý.
- Tổ chức các hội thi, các buổi giao lưu VHVN, TDTT nhằm xây dựng phong trào thi đua sôi nổi, thu hút sự tham gia tích cực của đông đảo CBGVNV và học sinh.

### **7. Công tác tuyên truyền về các hoạt động giáo dục trong trường mầm non**

#### **a) Chỉ tiêu, nội dung**

- CBGVNV hiểu được nội dung, ý nghĩa của công tác truyền thông về GDMN.
- Đa số các bậc phụ huynh có hiểu biết nhất định về giáo dục mầm non để từ đó phối hợp, chia sẻ nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Các cấp, các ngành, công đồng xã hội cùng quan tâm chăm lo cho sự phát triển của giáo dục mầm non.
- Hàng tháng viết bài, đăng tin về các hoạt động giáo dục của cô và trẻ trên cổng thông tin điện tử của nhà trường và gửi tin bài về phòng Giáo dục.

#### **b) Biện pháp**

- Đẩy mạnh truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để các tổ chức, cá nhân nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình, tổ chức xã hội góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Tăng cường truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em thông qua các ngày lễ, ngày hội trong năm: Lễ khai giảng; Vui Tết Trung thu; Chúng tôi là chiến sĩ (Ngày 22/12 TLQĐNDVN); Lễ hội mùa xuân; Hội thi bé khoẻ, bé khéo tay. Thực hiện tốt việc đa dạng các kênh truyền thông như phối hợp với các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về nhà trường. Phát huy hiệu quả của website, Fanpage, facebook của trường, zalo các nhóm, lớp trong tuyên truyền

về các hoạt động của nhà trường tới cha mẹ trẻ và cộng đồng, đảm bảo hiệu quả, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Phổ biến sáng kiến, kiến thức nuôi dạy trẻ; những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến... Nâng cao chất lượng các góc hoạt động của trường, khu vui chơi của trẻ theo hướng trải nghiệm, sáng tạo; góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đảm bảo phong phú, cập nhật về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của cha mẹ trẻ, nhân dân ở địa phương. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phối hợp với các nhà trường huy động trẻ ra lớp, đi học chuyên cần; phối hợp thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tăng cường sự hỗ trợ, giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các hoạt động của nhà trường.

Tiếp tục hướng dẫn cha mẹ trẻ nội dung và phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ trong thời gian trẻ ở nhà, đặc biệt trong các tình huống phải nghỉ học (phòng chống dịch bệnh, thiên tai...) đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng trong nhà trường và cộng đồng.

Nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ, đội ngũ và cộng đồng về phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về các lĩnh vực phát triển. Tăng cường phổ biến và hướng dẫn thực hiện chính sách về giáo dục khuyết tật cho trẻ.

### C. ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH

.....  
 .....  
 .....  
 .....

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH  
 HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Lợi